

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM  
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 474<sup>A</sup>/QĐ-CĐSPTW-CTSV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp học bổng khuyến khích học tập học kỳ II năm học 2024 - 2025  
Đối với sinh viên khóa 2022 – 2025 hình thức đào tạo chính quy**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ ngày 25/9/1976 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Mẫu giáo Trung ương số 3; Căn cứ Quyết định số 2064/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi tên Trường Cao đẳng Sư phạm Mẫu giáo Trung ương 3 thành Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-CĐSPTW-CTSV ngày 24/4/2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định công tác sinh viên tại Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-CĐSPTW-CTSV ngày 16/4/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định thực hiện chính sách học bổng khuyến khích học tập, trợ cấp xã hội và miễn, giảm học phí đối với sinh viên - Hệ chính quy trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1171/QĐ-CĐSPTW-CTSV ngày 31/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh về định mức học bổng theo xếp loại năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 470A/QĐ-CĐSPTW-CTSV ngày 01/07/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận kết quả rèn luyện đối với sinh viên khóa 2022 – 2025, học kỳ II năm học 2024 – 2025, hình thức đào tạo chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên khóa 2022 – 2025 học kỳ II, năm học 2024 – 2025, như sau:

Mức học bổng Xuất sắc : 27 sinh viên

Thuộc ngành Giáo dục Mầm non (*danh sách đính kèm*).

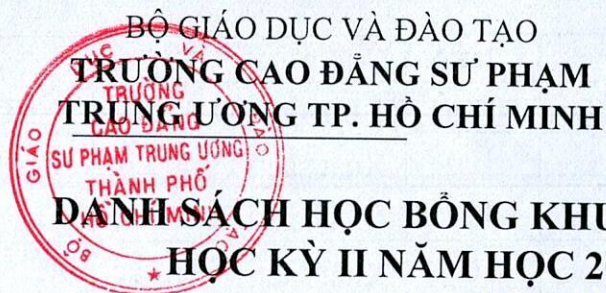
**Điều 2.** Học bổng khuyến khích học tập được cấp 05 tháng một lần.

**Điều 3.** Phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Ban chủ nhiệm Khoa Giáo dục Mầm non và sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV.





BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM  
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP SINH VIÊN KHÓA 2022-2025  
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY**

(Kèm theo quyết định số: **474 A** /QĐ-CĐSPTW-CTSV ngày **02** tháng **7** năm 2025  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh)

| TT | LỚP    | MSSV      | HỌ VÀ TÊN             | HỌC TẬP |          | RÈN LUYỆN |          | XL       | SỐ TIỀN   |
|----|--------|-----------|-----------------------|---------|----------|-----------|----------|----------|-----------|
|    |        |           |                       | ĐIỂM    | KÉP LOẠI | ĐIỂM      | KÉP LOẠI | THI ĐUA  |           |
| 1  | K35M01 | 501220157 | Võ Thị Mỹ Hoàn        | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 2  | K35M01 | 501220205 | Nguyễn Ngọc Thuỳ Linh | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 3  | K35M01 | 501220613 | Nguyễn Thuỳ Trang     | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 4  | K35M01 | 501220001 | Nguyễn Minh Ái        | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 5  | K35M01 | 501220076 | Nguyễn Thị Mỹ Dung    | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 6  | K35M02 | 501220410 | Phan Phan             | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 7  | K35M02 | 501220614 | Cao Hoàng Uyên Trang  | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 8  | K35M03 | 501220651 | Phan Nguyễn Cẩm Tú    | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 9  | K35M03 | 501220447 | Nguyễn Phương Quỳnh   | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 10 | K35M04 | 501220508 | Danh Lê Anh Thư       | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 11 | K35M06 | 501220030 | Tô Thị Kim Anh        | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 12 | K35M06 | 501220198 | Trần Thị Liên         | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 13 | K35M06 | 501220474 | Nguyễn Thị Thu Thanh  | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 14 | K35M06 | 501220486 | Nguyễn Lê Thanh Thảo  | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 15 | K35M06 | 501220690 | Nguyễn Ngọc Thảo Vy   | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 16 | K35M07 | 501220240 | Phạm Thị Trúc Ly      | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 17 | K35M08 | 501210750 | Nguyễn Thị Ngọc Thúy  | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |

| TT | LỚP    | MSSV      | HỌ VÀ TÊN           | HỌC TẬP |          | RÈN LUYỆN |          | XL       | SỐ TIỀN   |
|----|--------|-----------|---------------------|---------|----------|-----------|----------|----------|-----------|
|    |        |           |                     | ĐIỂM    | KÉP LOẠI | ĐIỂM      | KÉP LOẠI | THI ĐUA  |           |
| 18 | K35M08 | 501220248 | Lê Châu Thảo Mai    | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 19 | K35M09 | 501220033 | Đoàn Thị Ngọc Ánh   | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 20 | K35M09 | 501220537 | Phạm Thị Kim Thường | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 21 | K35M10 | 501220142 | Hồng Nga Diệu Hiền  | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 22 | K35M10 | 501220370 | Lê Thị Huỳnh Như    | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 23 | K35M10 | 501220718 | Đinh Thị Hải Yến    | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 24 | K35M10 | 501220406 | Nguyễn Thị Kim Oanh | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 25 | K35M11 | 501220395 | Trương Đỗ Phi Nhung | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 26 | K35M11 | 501220740 | Lê Thị Trang        | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |
| 27 | K35M12 | 501220528 | Nguyễn Thị Minh Thư | 4       | Xuất sắc | 100       | Xuất sắc | Xuất sắc | 9.296.000 |

**TỔNG:**

**250.992.000**

*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu, chín trăm chín mươi hai ngàn đồng./.*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM  
TRUNG ƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH

**BẢNG PHÂN BỐ QUỸ HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP**  
**HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025, KHÓA HỌC 2022 - 2025 HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY**

| STT  | KHÓA | TỔNG SỐ SV | QUỸ HỌC BỔNG | QUỸ TÒN/NỢ KỶ TRƯỚC | TỔNG QUỸ HỌC BỔNG | TỔNG THỰC CHI | QUỸ TÒN/NỢ | SỐ SV ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬN HỌC BỔNG |     |    | THỰC LÃNH |   |   | PHÂN THƯỞNG KK SV THUỘC ĐỐI TƯỢNG TCXH |   |   |
|------|------|------------|--------------|---------------------|-------------------|---------------|------------|----------------------------------|-----|----|-----------|---|---|----------------------------------------|---|---|
|      |      |            |              |                     |                   |               |            | XS                               | G   | K  | XS        | G | K | XS                                     | G | K |
| 1    | K35  | 563        | 298.868.550  | -4.445.517          | 294.423.033       | 303.580.800   | -9.157.767 | 213                              | 258 | 79 | 27        |   |   | 3                                      | 3 |   |
| TỔNG |      | 563        | 298.868.550  | -4.445.517          | 294.423.033       | 303.580.800   | -9.157.767 | 213                              | 258 | 79 | 27        |   |   | 3                                      | 3 |   |

Ghi Chú : Quỹ học bổng HKI năm học 2024 - 2025 như sau:

- Hệ sư phạm: 807.424.000đ/ HK (Tám trăm linh bảy triệu, bốn trăm hai mươi tư ngàn đồng chẵn).
- Hệ sư phạm = Sĩ số SV theo ngành hệ sư phạm x 530.850đ
- Học bổng: Xuất sắc: 9.296.000đ/HK, Giỏi: 7.968.000đ/HK, Khá: 6.640.000đ/HK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025  
**HIỆU TRƯỞNG**  
  
Nguyễn Nguyên Bình